



GIẤY YÊU CẦU BỒI THƯỜNG - BẢO HIỂM TAI NẠN TÍN DỤNG TIÊU DÙNG
HỒ SƠ BỒI THƯỜNG (chỉ dành riêng cho nhân viên của công ty):

THÔNG TIN VỀ NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Số hợp đồng bảo hiểm: (1) _____

Thời hạn hợp đồng bảo hiểm, số ngày: (2) _____

Ngày ký hợp đồng: (3) _____

Tên người được bảo hiểm: (4) _____

Số CMND/Hộ chiếu: (4) _____

Ngày tháng năm sinh: (4) _____

Tên & địa chỉ liên lạc của người yêu cầu giải quyết bồi thường: (5) _____

Mối quan hệ với người được bảo hiểm: (5) _____ Số điện thoại: (5) _____

YÊU CẦU GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG CHO SỰ KIỆN BẢO HIỂM SAU (Xin vui lòng đánh dấu vào một trong 2 ô dưới đây)

1) Sự kiện bảo hiểm 1 - Tử vong do tai nạn:

2) Sự kiện bảo hiểm 2 – Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn:(Từ 60% trở lên):

Xin vui lòng cung cấp các chứng từ sau:

- (a) Giấy yêu cầu bồi thường (Giấy này)
- (b) Đơn/ Hợp đồng bảo hiểm (bản chính)
- (c) Giấy chứng tử do UBND phường/ xã cấp trong trường hợp người được bảo hiểm chết (bản gốc hoặc bản sao có công chứng)
- (d) Giấy chứng nhận tình trạng thương tật của Người được bảo hiểm do Cơ quan y tế có thẩm quyền cấp (nếu có) / Áp dụng theo Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật toàn bộ của Bảo Minh ban hành (đính kèm Điều khoản này) trong trường hợp người được bảo hiểm bị thương tật vĩnh viễn
- (e) Giấy báo tử của Người được bảo hiểm do Bác sỹ hay Bệnh viện cấp (bản gốc/bản sao có công chứng)
- (f) Các chứng từ bệnh viện nếu sau tai nạn có cấp cứu hoặc nằm viện
- (g) Hồ sơ tai nạn của cơ quan Cảnh sát Giao thông (nếu bị tai nạn giao thông) hoặc Biên bản tai nạn có xác nhận của cơ quan công an hoặc chính quyền địa phương nơi Tai nạn xảy ra, hoặc trường học nơi Người được bảo hiểm đang học (nếu Tai nạn xảy ra tại trường), hay tại cơ quan, văn phòng nơi Người được bảo hiểm đang làm việc tại thời điểm xảy ra Tai nạn làm Người được bảo hiểm chết (đối với tai nạn lao động)
- (h) Bản sao chứng minh nhân dân của Người yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm (có công chứng hoặc xác nhận đối chiếu bản gốc của Công ty bảo hiểm)
- (i) Giấy tờ chứng minh quyền được thừa kế (bản gốc / bản sao có công chứng)
- (j) Giấy phép lái xe hợp lệ (bản gốc/ bản sao có công chứng) khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông theo quy định của pháp luật.

CAM ĐOAN

Tôi/chúng tôi xác nhận rằng Tôi/chúng tôi tuân thủ theo mọi điều kiện, điều khoản của hợp đồng bảo hiểm và và rằng các thông tin được khai báo trong thông báo này là thực sự và tôi /chúng tôi không dấu diếm che đậy bất kỳ thông tin liên quan đến yêu cầu bồi thường này. Ngoài ra, nếu người ký tên dưới đây không phải là người được bảo hiểm, thì cam kết là mình đã được ủy quyền của người được bảo hiểm hoặc được sự đồng ý của tất cả các thành viên gia đình (trong cùng hộ khẩu) ủy quyền cho mình tiến hành các thủ tục yêu cầu bồi thường bảo hiểm.

Ngày Tháng Năm 20.....

Người yêu cầu bồi thường
(ký và ghi rõ họ tên)

(1) SỐ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM: Gồm 10 số

Điền theo mục “Số Đơn Bảo Hiểm: CCIC số” được in trên “Đơn/Giấy chứng nhận bảo hiểm”



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH
BAO MINH

26 Tôn Thất Đạm - Quận 1 - TP. HCM ĐT: 08.38294180 – FAX: 08.388294185 – Website: www.baominh.com.vn



V02COIS98010121226

Call Center: 1800-588812

ISO 9001 : 2000

Công Ty Bảo Hiểm: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

Địa chỉ: 26 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh - Điện thoại: 0838294180 - 1800588812
Mã số thuế: 0300446973

Đại Lý Bảo Hiểm: Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Home Credit Việt Nam

Địa chỉ: Tầng G, 8 và 10 Tòa nhà Phụ Nữ, Số 20 Nguyễn Đăng Giai, Phường Thảo Điền, Quận 2, TP HCM
Điện thoại: (08) 38 999 666 Fax: (08) 38 991 844
Mã số thuế: 0307672788

Bên Mua Bảo Hiểm (tổng thời là Người Được Bảo Hiểm):

Ngày tháng năm sinh: Số CMND: Số số hộ khẩu gia đình:

Địa chỉ:

Đơn bảo hiểm này được cấp trên tinh thần tự nguyện tham gia của Bên Mua Bảo Hiểm. Bất kỳ thuật ngữ viết in hoa nào được sử dụng trong Đơn bảo hiểm dưới đây sẽ có nghĩa như được quy định thuật ngữ đó trong QUY TẮC BẢO HIỂM TAI NẠN NGƯỜI VAY TÍN DỤNG. Bên mua bảo hiểm cần kết đã nhận được QUY TẮC BẢO HIỂM TAI NẠN NGƯỜI VAY TÍN DỤNG khi tham gia bảo hiểm. Nội dung QUY TẮC BẢO HIỂM TAI NẠN NGƯỜI VAY TÍN DỤNG được tóm tắt như sau:

1. Người Thu Hưởng:
Là tổ chức, cá nhân được Bên Mua Bảo Hiểm chỉ định để nhận tiền bảo hiểm theo Đơn/ Hợp Đồng Bảo Hiểm.

2. Đối tượng bảo hiểm.
Là cá nhân đủ 18 tuổi và tối đa là 65 tuổi tính từ ngày Đơn/Hợp Đồng Bảo Hiểm có hiệu lực, và không bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn trước đó theo như định nghĩa của Quy Tắc Bảo Hiểm.

3. Phạm vi của bảo hiểm.
a. Người Được Bảo Hiểm chết do tai nạn;
b. Người Được Bảo Hiểm bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn với tỷ lệ thương tật từ 60% trở lên.

4. Các điều kiện bảo hiểm
- Số tiền bảo hiểm:
- Phí bảo hiểm:
- Cách thức thanh toán Phí Bảo Hiểm: trả toàn bộ một lần
- Thời hạn bảo hiểm: kể từ ngày và kết thúc vào ngày
- Trả tiền cho trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn thuộc Phạm vi bảo hiểm: 100% Số Tiền Bảo Hiểm.
- Điều khoản bảo hiểm bổ sung: Một vòng quyền lợi bảo hiểm trả Tiền trợ cấp cấp cứu, điều trị nội trú cho Người được bảo hiểm bị thương do tai nạn dẫn đến tử vong hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn thuộc Phạm vi bảo hiểm. Cụ thể:
+ Số tiền bảo hiểm dưới 5.000.000 VNĐ: Trợ cấp 100.000VNĐ/ngày; tối đa không quá 3.000.000VNĐ
+ Số tiền bảo hiểm từ 5.000.000VNĐ đến dưới 10.000.000VNĐ: Trợ cấp 150.000VNĐ/ngày; tối đa không quá 4.500.000VNĐ
+ Số tiền bảo hiểm từ 10.000.000VNĐ đến dưới 20.000.000VNĐ: Trợ cấp 200.000VNĐ/ngày; tối đa không quá 6.000.000VNĐ
+ Số tiền bảo hiểm từ 20.000.000VNĐ trở lên: Trợ cấp 300.000VNĐ/ngày; tối đa không quá 9.000.000VNĐ
- Đơn vị tiền tệ quy định trong Đơn Bảo Hiểm này bằng Đồng Việt Nam.
- Quyền lợi bảo hiểm: được xem xét và giải quyết theo Quy Tắc Bảo Hiểm Tai nạn Người vay tín dụng đính kèm

5. Cách thức và điều kiện trả Tiền Thanh Toán Bảo Hiểm
- Tiền Thanh Toán Bảo Hiểm được Công Ty Bảo Hiểm chuyển khoản vào tài khoản của Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Home Credit Việt Nam
- Tiền Thanh Toán Bảo Hiểm được trả theo thời hạn được qui định trong Quy Tắc Bảo Hiểm đính kèm

6. Quyền lợi và nghĩa vụ của các bên khi tham gia bảo hiểm
6.1. Trong thời hạn bảo hiểm, Bên Mua Bảo Hiểm có quyền:
6.1.1 Được cấp lại bản sao Đơn/ Hợp Đồng Bảo Hiểm gốc trong trường hợp bản gốc bị mất, cháy.
6.1.2 Chỉ định và thay đổi Người Thu Hưởng với các điều kiện được qui định tại Quy Tắc bảo hiểm đính kèm; yêu cầu Công Ty Bảo Hiểm trả Tiền Thanh Toán Bảo Hiểm cho Người được bảo hiểm/ Thu Hưởng;

6.3.7 Chấm dứt giao kết bảo hiểm trước hạn nhưng phải thông báo bằng văn bản đến Bên mua Bảo hiểm ít nhất trước 30 ngày kể từ ngày dự định chấm dứt và hoàn trả phí bảo hiểm tương ứng với thời gian chưa bảo hiểm theo tỷ lệ nêu trong thời gian bảo hiểm không có sự kiện bảo hiểm nào thuộc phạm vi được Công Ty Bảo Hiểm thanh toán.

6.3.8 Trong trường hợp không thuộc phạm vi bảo hiểm theo quy định tại khoản 3, Điều 39 Luật Kinh doanh bảo hiểm, Công ty bảo hiểm từ chối thanh toán tiền bảo hiểm nhưng phải trả lại cho bên mua bảo hiểm toàn bộ số phí bảo hiểm đã đóng sau khi trừ đi các chi phí hợp lý có liên quan

6.4. Công Ty Bảo Hiểm có nghĩa vụ:
6.4.1 Giải thích rõ ràng với Bên Mua Bảo Hiểm về chi tiết các quy định trong Đơn bảo hiểm và các điều kiện bảo hiểm đính kèm; cấp cho Bên Mua Bảo Hiểm một Đơn/ Giấy chứng bảo hiểm theo quy định để minh chứng cho việc giao kết bảo hiểm;
6.4.2 Giữ bí mật tất cả các thông tin liên quan về Bên Mua Bảo Hiểm, Người Được Bảo Hiểm và Người Thu Hưởng, trừ trường hợp cung cấp thông tin cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật
6.4.3 Trường hợp Sự Kiện Bảo Hiểm xảy ra, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, công ty bảo hiểm có nghĩa vụ thanh toán quyền lợi bảo hiểm cho người thụ hưởng, hoặc trả lại bằng văn bản lý do từ chối trả Tiền Thanh Toán Bảo Hiểm;
6.4.4 Các nghĩa vụ khác được quy định trong Đơn/ Quy Tắc Bảo Hiểm/ các văn bản thỏa thuận khác có liên quan theo quy định pháp luật

7. Các điều khoản khác.
7.1. Phạm vi địa lý: Châu Á – Asia
7.2. Đơn Bảo Hiểm này bắt đầu có hiệu lực và có giá trị pháp lý ràng buộc nghĩa vụ các bên giao kết bảo hiểm kể từ thời điểm Công Ty Bảo Hiểm nhận đủ Phí Bảo Hiểm từ Bên Mua Bảo Hiểm hoặc bên thứ ba bao gồm Đại Lý Bảo Hiểm. Hiệu lực của Đơn bảo hiểm chấm dứt trong những trường hợp qui định trong Đơn/ Quy Tắc Bảo Hiểm và theo pháp luật Việt Nam.
7.3. Nếu Phí Bảo Hiểm được thanh toán bởi một bên thứ ba thay cho Bên Mua Bảo Hiểm và bên thứ ba này yêu cầu Công Ty Bảo Hiểm hoàn trả Phí Bảo Hiểm do lỗi khi chuyển khoản, Công Ty Bảo Hiểm có quyền hoàn trả khoản Phí Bảo Hiểm này đến tài khoản do bên thứ ba chỉ định. Đơn/ Hợp Đồng Bảo hiểm trong trường hợp này sẽ không có hiệu lực và các sự kiện xảy ra trước đó cũng vô hiệu.
7.4. Các thay đổi liên quan đến Đơn/ Hợp Đồng Bảo Hiểm, ngoại trừ những thay đổi liên quan đến dữ liệu cá nhân của Bên Mua Bảo Hiểm mà phải được thực hiện bằng văn bản và được Bên Mua Bảo Hiểm gửi đến cho Công Ty Bảo Hiểm, phải được thực hiện bằng hình thức ký kết các văn bản phụ lục sửa đổi/ bổ sung đi kèm.

8. Hồ sơ yêu cầu giải quyết bồi thường
Người yêu cầu giải quyết bồi thường phải cung cấp cho Công Ty Bảo Hiểm những giấy tờ sau:
- Giấy yêu cầu bồi thường (theo Mẫu)
- Đơn/ Hợp Đồng Bảo Hiểm (bản chính)
- Giấy chứng từ do UBND phường/ xã cấp (bản gốc hoặc bản sao có công chứng)

(2) THỜI HẠN HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, SỐ NGÀY:

Điền đầy đủ thời gian “Kể từ ngày và kết thúc vào ngày.....” giống như mục “Thời hạn bảo hiểm” được in trên “Đơn/Giấy chứng nhận bảo hiểm”.

Đơn bảo hiểm này được cấp trên tinh thần tự nguyện tham gia của Bên Mua Bảo Hiểm. Bất kỳ thuật ngữ viết in hoa nào được sử dụng trong Đơn bảo hiểm dưới đây sẽ có nghĩa như được quy định thuật ngữ đó trong QUY TẮC BẢO HIỂM TAI NẠN NGƯỜI VAY TÍN DỤNG. Bên mua bảo hiểm cần kết đã nhận được QUY TẮC BẢO HIỂM TAI NẠN NGƯỜI VAY TÍN DỤNG khi tham gia bảo hiểm. Nội dung QUY TẮC BẢO HIỂM TAI NẠN NGƯỜI VAY TÍN DỤNG được tóm tắt như sau:

1. Người Thu Hưởng:
Là tổ chức, cá nhân được Bên Mua Bảo Hiểm chỉ định để nhận tiền bảo hiểm theo Đơn/ Hợp Đồng Bảo Hiểm.

2. Đối tượng bảo hiểm.
Là cá nhân đủ 18 tuổi và tối đa là 65 tuổi tính từ ngày Đơn/Hợp Đồng Bảo Hiểm có hiệu lực, và không bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn trước đó theo như định nghĩa của Quy Tắc Bảo Hiểm.

3. Phạm vi của bảo hiểm.
a. Người Được Bảo Hiểm chết do tai nạn;
b. Người Được Bảo Hiểm bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn với tỷ lệ thương tật từ 60% trở lên.

4. Các điều kiện bảo hiểm
- Số tiền bảo hiểm:
- Phí bảo hiểm:
- Cách thức thanh toán Phí Bảo Hiểm: trả toàn bộ một lần
- Thời hạn bảo hiểm: kể từ ngày và kết thúc vào ngày
- Trả tiền cho trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn thuộc Phạm vi bảo hiểm: 100% Số Tiền Bảo Hiểm.
- Điều khoản bảo hiểm bổ sung: Một vòng quyền lợi bảo hiểm trả Tiền trợ cấp cấp cứu, điều trị nội trú cho Người được bảo hiểm bị thương do tai nạn dẫn đến tử vong hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn thuộc Phạm vi bảo hiểm. Cụ thể:
+ Số tiền bảo hiểm dưới 5.000.000 VNĐ: Trợ cấp 100.000VNĐ/ngày; tối đa không quá 3.000.000VNĐ
+ Số tiền bảo hiểm từ 5.000.000VNĐ đến dưới 10.000.000VNĐ: Trợ cấp 150.000VNĐ/ngày; tối đa không quá 4.500.000VNĐ
+ Số tiền bảo hiểm từ 10.000.000VNĐ đến dưới 20.000.000VNĐ: Trợ cấp 200.000VNĐ/ngày; tối đa không quá 6.000.000VNĐ
+ Số tiền bảo hiểm từ 20.000.000VNĐ trở lên: Trợ cấp 300.000VNĐ/ngày; tối đa không quá 9.000.000VNĐ
- Đơn vị tiền tệ quy định trong Đơn Bảo Hiểm này bằng Đồng Việt Nam.
- Quyền lợi bảo hiểm: được xem xét và giải quyết theo Quy Tắc Bảo Hiểm Tai nạn Người vay tín dụng đính kèm

5. Cách thức và điều kiện trả Tiền Thanh Toán Bảo Hiểm
- Tiền Thanh Toán Bảo Hiểm được Công Ty Bảo Hiểm chuyển khoản vào tài khoản của Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Home Credit Việt Nam
- Tiền Thanh Toán Bảo Hiểm được trả theo thời hạn được qui định trong Quy Tắc Bảo Hiểm đính kèm

6. Quyền lợi và nghĩa vụ của các bên khi tham gia bảo hiểm
6.1. Trong thời hạn bảo hiểm, Bên Mua Bảo Hiểm có quyền:
6.1.1 Được cấp lại bản sao Đơn/ Hợp Đồng Bảo Hiểm gốc trong trường hợp bản gốc bị mất, cháy.
6.1.2 Chỉ định và thay đổi Người Thu Hưởng với các điều kiện được qui định tại Quy Tắc bảo hiểm đính kèm; yêu cầu Công Ty Bảo Hiểm trả Tiền Thanh Toán Bảo Hiểm cho Người được bảo hiểm/ Thu Hưởng;

6.3.7 Chấm dứt giao kết bảo hiểm trước hạn nhưng phải thông báo bằng văn bản đến Bên mua Bảo hiểm ít nhất trước 30 ngày kể từ ngày dự định chấm dứt và hoàn trả phí bảo hiểm tương ứng với thời gian chưa bảo hiểm theo tỷ lệ nêu trong thời gian bảo hiểm không có sự kiện bảo hiểm nào thuộc phạm vi được Công Ty Bảo Hiểm thanh toán.

6.3.8 Trong trường hợp không thuộc phạm vi bảo hiểm theo quy định tại khoản 3, Điều 39 Luật Kinh doanh bảo hiểm, Công ty bảo hiểm từ chối thanh toán tiền bảo hiểm nhưng phải trả lại cho bên mua bảo hiểm toàn bộ số phí bảo hiểm đã đóng sau khi trừ đi các chi phí hợp lý có liên quan

6.4. Công Ty Bảo Hiểm có nghĩa vụ:
6.4.1 Giải thích rõ ràng với Bên Mua Bảo Hiểm về chi tiết các quy định trong Đơn bảo hiểm và các điều kiện bảo hiểm đính kèm; cấp cho Bên Mua Bảo Hiểm một Đơn/ Giấy chứng bảo hiểm theo quy định để minh chứng cho việc giao kết bảo hiểm;
6.4.2 Giữ bí mật tất cả các thông tin liên quan về Bên Mua Bảo Hiểm, Người Được Bảo Hiểm và Người Thu Hưởng, trừ trường hợp cung cấp thông tin cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật
6.4.3 Trường hợp Sự Kiện Bảo Hiểm xảy ra, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, công ty bảo hiểm có nghĩa vụ thanh toán quyền lợi bảo hiểm cho người thụ hưởng, hoặc trả lại bằng văn bản lý do từ chối trả Tiền Thanh Toán Bảo Hiểm;
6.4.4 Các nghĩa vụ khác được quy định trong Đơn/ Quy Tắc Bảo Hiểm/ các văn bản thỏa thuận khác có liên quan theo quy định pháp luật

7. Các điều khoản khác.
7.1. Phạm vi địa lý: Châu Á – Asia
7.2. Đơn Bảo Hiểm này bắt đầu có hiệu lực và có giá trị pháp lý ràng buộc nghĩa vụ các bên giao kết bảo hiểm kể từ thời điểm Công Ty Bảo Hiểm nhận đủ Phí Bảo Hiểm từ Bên Mua Bảo Hiểm hoặc bên thứ ba bao gồm Đại Lý Bảo Hiểm. Hiệu lực của Đơn bảo hiểm chấm dứt trong những trường hợp qui định trong Đơn/ Quy Tắc Bảo Hiểm và theo pháp luật Việt Nam.
7.3. Nếu Phí Bảo Hiểm được thanh toán bởi một bên thứ ba thay cho Bên Mua Bảo Hiểm và bên thứ ba này yêu cầu Công Ty Bảo Hiểm hoàn trả Phí Bảo Hiểm do lỗi khi chuyển khoản, Công Ty Bảo Hiểm có quyền hoàn trả khoản Phí Bảo Hiểm này đến tài khoản do bên thứ ba chỉ định. Đơn/ Hợp Đồng Bảo hiểm trong trường hợp này sẽ không có hiệu lực và các sự kiện xảy ra trước đó cũng vô hiệu.
7.4. Các thay đổi liên quan đến Đơn/ Hợp Đồng Bảo Hiểm, ngoại trừ những thay đổi liên quan đến dữ liệu cá nhân của Bên Mua Bảo Hiểm mà phải được thực hiện bằng văn bản và được Bên Mua Bảo Hiểm gửi đến cho Công Ty Bảo Hiểm, phải được thực hiện bằng hình thức ký kết các văn bản phụ lục sửa đổi/ bổ sung đi kèm.

8. Hồ sơ yêu cầu giải quyết bồi thường
Người yêu cầu giải quyết bồi thường phải cung cấp cho Công Ty Bảo Hiểm những giấy tờ sau:
- Giấy yêu cầu bồi thường (theo Mẫu)
- Đơn/ Hợp Đồng Bảo Hiểm (bản chính)
- Giấy chứng từ do UBND phường/ xã cấp (bản gốc hoặc bản sao có công chứng)

(3) NGÀY KÝ HỢP ĐỒNG:

Điền theo thông tin thời gian in trên mục “Ngày cấp Đơn Bảo Hiểm”

6.3.4 Hoàn việc trả Liên Thành Loan Bảo Hiểm cho đến khi có được tất cả các văn bản chứng minh Sự Kiện Bảo Hiểm;
6.3.5 Từ chối trả Tiền Thanh Toán Bảo Hiểm trong trường hợp Bên Mua Bảo Hiểm hoặc Người Thu Hưởng cung cấp cho Công Ty Bảo Hiểm thông tin sai sự thật hoặc thông tin không đầy đủ liên quan đến điều kiện sức khỏe và các yếu tố khác mà có tác động đến khả năng xảy ra Sự Kiện Bảo Hiểm; hoặc thông tin sai sự thật về Sự Kiện Bảo Hiểm và nguyên nhân của nó;
6.3.6 Thực hiện các quyền khác được đề cập trong Đơn , Quy Tắc Bảo Hiểm đính kèm / và các văn bản thỏa thuận khác (nếu có) hoặc theo quy định của luật pháp.

được giải thích về Quy Tắc Bảo Hiểm. Bên Mua Bảo Hiểm cũng xác nhận rằng mình/ Người Được bảo hiểm hiểu rõ và đồng ý với điều kiện của Đơn bảo hiểm.
9.3. Đơn Bảo hiểm được lập thành hai bản với giá trị pháp lý như nhau.
9.4 Đơn Bảo hiểm này được điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp phải được giải quyết theo pháp luật Việt Nam và tại cơ quan tòa án có thẩm quyền nơi Công Ty Bảo Hiểm có trụ sở chính.
9.5 Đơn Bảo Hiểm được cấp bởi Đại Lý Bảo Hiểm hoặc bất kỳ ai được Công Ty Bảo Hiểm ủy quyền thì sẽ có hiệu lực tương tự trường hợp được Công Ty Bảo Hiểm trực tiếp cấp Đơn bảo hiểm.
9.6 Công Ty Bảo Hiểm đồng ý cho Đại Lý bảo hiểm được thay mặt Công Ty Bảo Hiểm cấp và ký tên trên Đơn bảo hiểm này.

Ngày cấp Đơn Bảo Hiểm:

Bên Mua Bảo Hiểm / Người Được Bảo Hiểm:



Chữ ký _____

Đại Lý Bảo Hiểm
Chữ ký Người Đại diện (được ủy quyền):

Giám đốc bộ phận Hỗ trợ kinh doanh

Branislav Vargic

(4) TÊN NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM, SỐ CMND/HỘ CHIẾU, VÀ NGÀY THÁNG NĂM SINH:

Điền chính xác theo thông tin về tên “Người được bảo hiểm”, “Ngày tháng năm sinh”, “Số CMND” được in trên Đơn/Giấy chứng nhận bảo hiểm



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

BẢO MINH



V02COIS36010121226

Call Center: 1800-588812

ISO 9001 : 2000

26 Tôn Thất Đạm - Quận 1 - TP. HCM ĐT: 08.38294180 – FAX: 08.388294185 – Website: www.baominh.com.vn

Công Ty Bảo Hiểm: TÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

Địa chỉ: 26 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh - Điện thoại: 0838294180 - 1800588812
Mã số thuế: 0300446973

Đại Lý Bảo Hiểm: Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Home Credit Việt Nam

Địa chỉ: Tầng G, 8 và 10 Tòa nhà Phụ Nữ, Số 20 Nguyễn Đăng Giai, Phường Thảo Điền, Quận 2, TP.HCM
Điện thoại: (08) 38 999 666 Fax: (08) 38 991 844
Mã số thuế: 0307672788

Bên Mua Bảo Hiểm (đồng thời là Người Được Bảo Hiểm):

Ngày tháng năm sinh: Số CMND: Số số hộ khẩu gia đình:

Địa chỉ:

Đơn bảo hiểm này được cấp trên tinh thần tự nguyện tham gia của Bên Mua Bảo Hiểm. Bất kỳ thuật ngữ viết in hoa nào được sử dụng trong Đơn bảo hiểm dưới đây sẽ có nghĩa như được quy định thuật ngữ đó trong QUY TẮC BẢO HIỂM TAI NẠN NGƯỜI VAY TÍN DỤNG. Bên mua bảo hiểm cam kết đã nhận được QUY TẮC BẢO HIỂM TAI NẠN NGƯỜI VAY TÍN DỤNG khi tham gia bảo hiểm. Nội dung QUY TẮC BẢO HIỂM TAI NẠN NGƯỜI VAY TÍN DỤNG được tóm tắt như sau:

1. Người Thu Hưởng:

Là tổ chức, cá nhân được Bên Mua Bảo Hiểm chỉ định để nhận tiền bảo hiểm theo Đơn/ Hợp Đồng Bảo Hiểm.

2. Đối tượng bảo hiểm:

Là cá nhân đủ 18 tuổi và tối đa là 65 tuổi tính từ ngày Đơn/Hợp Đồng Bảo Hiểm có hiệu lực, và không bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn trước đó theo như định nghĩa của Quy Tắc Bảo Hiểm.

3. Phạm vi của bảo hiểm:

a. Người Được Bảo Hiểm chết do tai nạn:

6.3.7 Chấm dứt giao kết bảo hiểm trước hạn nhưng phải thông báo bằng văn bản đến Bên mua Bảo Hiểm nhất trước 30 ngày kể từ ngày dự định chấm dứt và hoàn trả phí bảo hiểm tương ứng với thời gian chưa bảo hiểm theo tỷ lệ nêu trong thời gian bảo hiểm không có sự kiện bảo hiểm nào thuộc phạm vi được Công Ty Bảo Hiểm thanh toán.

6.3.8 Trong trường hợp không thuộc phạm vi bảo hiểm theo quy định tại khoản 3, Điều 39 Luật Kinh doanh bảo hiểm, Công ty bảo hiểm từ chối thanh toán tiền bảo hiểm nhưng phải trả lại cho bên mua bảo hiểm toàn bộ số phí bảo hiểm đã đóng sau khi trừ đi các chi phí hợp lý có liên quan.



(5) TÊN & ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC CỦA NGƯỜI YÊU CẦU GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG, MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM VÀ SỐ ĐIỆN THOẠI.

Điền chính xác các thông tin của Người yêu cầu giải quyết bồi thường:

- Họ tên phải đầy đủ và rõ ràng như thông tin trên CMND/Thẻ căn cước công dân
- Địa chỉ liên lạc: điền chi tiết rõ ràng để công ty có thể gửi thông tin/hồ sơ cần thiết về địa chỉ này.
- Mối quan hệ: ví dụ: Vợ, chồng, Anh, Chị,....
- Số điện thoại.

(6) YÊU CẦU GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG CHO SỰ KIẾN BẢO HIỂM

Đánh dấu hoặc vào ô phù hợp. Lưu ý: **CHỈ** được chọn 1 trong 2 ô tương ứng với sự kiện bảo hiểm.